



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 3

Unit 7 Classroom instructions · Lesson 1–2 (tr. 50–53)



Tuần 12

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Vocabulary: điền chữ cái còn thiếu

op n

cl se

st nd up

s t down

go o t

co e in

sp ak

En lish

Bài 2: Circle the correct answer

1. ... your book, please!

(A) Open (B) Go (C) Stand

2. May I ... in? – Yes, you can.

(A) sit (B) come (C) stand

3. May I go out? – No, you ...

(A) can (B) can't (C) isn't

4. ... I speak Vietnamese? – Yes, you can.

(A) Is (B) Let's (C) May

Bài 3: Put the words in order

1. please! down, Sit

2. I May out? go

3. can't. you No,

Bài 4: Phonics (ôn): khoanh từ có âm đầu giống từ đã cho

1. classroom →

(A) playground (B) close (C) library

2. playground →

(A) please (B) close (C) classroom

Bài 5: Read and circle: đọc rồi khoanh câu trả lời đúng

In the classroom

Ms Hoa: Good morning, class! Class: Good morning, Ms Hoa! Ms Hoa: Sit down, please. Open your books, please. Tuấn: May I come in, Ms Hoa? Ms Hoa: Yes, you can. Mai: May I speak Vietnamese? Ms Hoa: No, you can't. Speak English, please!

1. Cô Hoa bảo cả lớp làm gì trước?

(A) sit down (B) stand up (C) go out

2. Ai xin vào lớp?

(A) Mai (B) Tuấn (C) Ms Hoa

3. Mai có được nói tiếng Việt không?

(A) Yes, you can. (B) No, you can't.

4. Cô Hoa bảo Mai nói tiếng gì?

(A) English (B) Vietnamese

Bài 6: Let's write: xin phép cô giáo

Viết 3 câu xin phép cô giáo.

May I come in / go out / sit down / speak English?

.....
.....
.....



ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 12

Bài 1: Vocabulary: điền chữ cái còn thiếu

open close stand up sit down go out come in speak English

Bài 2: Circle the correct answer

1. A (Open) 2. B (come) 3. B (can't) 4. C (May)

Bài 3: Put the words in order

1. Sit down, please!

2. May I go out?

3. No, you can't.

Bài 4: Phonics (ôn): khoanh từ có âm đầu giống từ đã cho

1. B (close) 2. A (please)

Bài 5: Read and circle: đọc rồi khoanh câu trả lời đúng

1. A (sit down)

2. B (Tuấn)

3. B (No, you can't.)

4. A (English)

Bài 6: Let's write: xin phép cô giáo

Mẫu: May I come in? May I sit down? May I speak Vietnamese?

on thi.app/phiếu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5